

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HSST

Ngày: 29/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hồng Đào

Ông Hà Đức Trường

Thư ký phiên toà: Ông Tân Khải Nhân – Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2017/HSST-QĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

Hoàng Quốc N Sinh năm 1988

Nơi ĐKNKTT: Khu 2A, xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường;

Bố đẻ: Hoàng Văn H Sinh năm 1960;

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H1 Sinh năm 1959;

Vợ: Hoàng Thị Thanh X Sinh năm 1989;

Con: Có 02 con (Lớn sinh năm 2010, bé sinh năm 2015).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T (có mặt).

Nguyễn Anh G Sinh năm 1977

Nơi ĐKNKTT: Khu 6, xã Y, huyện T1, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh;

Bố đẻ: Nguyễn Mạnh T Sinh năm 1952;

Mẹ đẻ: Trần Thị H Sinh năm 1952;

Vợ: Phùng Thị Lan A Sinh năm 1979;

Con: Có 02 con (Lớn sinh năm 1999, bé sinh năm 2003).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 18/12/2013, Ủy ban nhân dân huyện T1 ra quyết định về việc đưa người nghiện vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội, thời gian chấp hành là 12

tháng. Đến ngày 12/11/2014 Nguyễn Anh G được UBND huyện T1 áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy tỉnh Phú Thọ, thời gian chấp hành là 12 tháng (kể từ ngày 18/12/2014 đến 18/12/2015); Ngày 18/11/2015 chấp hành xong (Bút lục số 116).

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo N: Ông Bùi Đức Dũng là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Anh Hoàng Bá K Sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 10, xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2, Anh Ninh Văn L Sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Khoảng 7 giờ sáng ngày 15/7/2017, Hoàng Bá K gọi điện cho Hoàng Quốc N hỏi mua 500.000đ ma túy (Heroin) để sử dụng. N đồng ý nhưng do chưa có ma túy nên N bảo anh K đặt trước 300.000đ, khi nào có Heroin thì đưa 200.000đ còn lại. Sau đó K đưa cho N 300.00đ, N cầm tiền của K bỏ thêm 100.000đ cùng số tiền mà K vừa đưa để có 400.000đ để đi mua về bán cho K. Khoảng 10 giờ cùng ngày N gọi điện thoại cho Nguyễn Anh G hỏi mua 400.000đ ma túy, G đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày N đi đến huyện T1, tỉnh Phú Thọ và gọi điện cho G, G hẹn N gặp nhau giao dịch mua bán ma túy tại ngã ba đường vào Khu du lịch Đ ở thị trấn T1, huyện T1, tỉnh Phú Thọ. Khoảng 10 phút sau G đi nhờ xe của một người đi đường (G không quen biết) đến nơi hẹn và đưa cho N 01 gói giấy ăn bên trong có 02 gói giấy nhỏ. Sau đó, N đưa lại cho G 400.000đ và cầm gói ma túy đi về. Khi về đến nhà ở xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ N gọi điện cho K báo có ma túy rồi, nhưng do K bận nên hẹn N đến tối giao dịch. Lúc đó, N lấy một ít ma túy ra để sử dụng rồi gói lại. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, K gọi điện lại cho N, K và N hẹn nhau giao dịch ở gần nhà N tại khu 2A, xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Lúc đó có anh Ninh Văn L người ở xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ đang chơi ở nhà K nên K đã rủ anh L đi cùng. Khoảng 15 phút sau, K và anh L đi đến địa điểm hẹn gặp N. Tại đây do thiếu tiền trả cho N nên K đã vay của anh L 30.000đ, rồi K đưa cho N 200.000đ, N đưa cho K 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 02 gói giấy nhỏ chứa ma túy, K cầm lấy và cất vào túi rồi đi về nhà.

Đến khoảng 19 giờ 30 ngày 16/7/2017, K rủ anh L đi ra ngoài chơi và cầm theo gói ma túy mua của N ngày hôm trước để sử dụng, nhưng K chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện T kiểm tra và phát hiện tại tay phải Hoàng Bá K đang cầm 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 02 gói giấy nhỏ đều có đặc điểm một mặt màu trắng, một mặt nhiều màu, bên trong đều có chứa chất

bột cục màu trắng. Tại chỗ K khai nhận đây là 02 gói ma túy loại Heroin, K mua của N với giá 500.000đ vào ngày 15/7/2017, hiện đang mang đi để sử dụng thì bị kiểm tra thu giữ; Kiểm tra đối tượng Ninh Văn L, tổ công tác không phát hiện thu giữ gì.

Ngày 17/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Quốc N và Nguyễn Anh G. Khi tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Quốc N tại khu 2A, xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không thu giữ đồ vật tài liệu gì. Tiến hành khám người Hoàng Quốc N, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã phát hiện và tạm giữ những đồ vật: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đã qua sử dụng. Khi tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Anh G tại khu 6, xã Y, huyện T1, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T thu giữ: 01 chiếc kéo, chuôi nhựa màu xanh và 01 hộp nhựa bên trong có chứa các tờ giấy (giấy ăn) hình vuông tại bàn để đồ dùng pha nước kê sát tường ở phòng khách. Tiến hành khám người Nguyễn Anh G, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã phát hiện và tạm giữ những đồ vật: 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ và 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có chứa 01 gói giấy mặt ngoài nhiều màu có chữ và số, mặt bên trong màu trắng, bên trong gói giấy có chất bột cục màu trắng. Vật chứng thu giữ tại túi áo mưa bên trái phía trước của Nguyễn Anh G đang mặc. Nguồn gốc số ma túy G bị thu giữ khi đang đem trên người để sử dụng là G mua của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực gần Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T1, tỉnh Phú Thọ với giá 100.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Bị cáo Hoàng Quốc N đã có hành vi bán trái phép cho Hoàng Bá K 02 gói ma túy có tổng trọng lượng 0,026 gam ma túy (heroin) với giá 500.000 đồng để N kiếm lời và K về sử dụng. Số ma túy đó N có được để bán cho K là do N mua của G với giá 400.000 đồng. Hành vi của bị cáo Hoàng Quốc N và Nguyễn Anh G đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 17/7/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số: 61 yêu cầu giám định: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 02 gói giấy nhỏ đều có đặc điểm một mặt màu trắng, một mặt nhiều màu, bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng (thu giữ của Hoàng Bá K). Tại Bản kết luận giám định số 1322/KLGD ngày 17/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ xác định: “*Mẫu vật gửi giám định ở dạng chất bột, cục màu trắng được chứa trong 02 gói giấy nhỏ đều có đặc điểm mặt ngoài có nhiều màu, mặt trong có màu trắng, có tổng trọng lượng là 0,026 gam, có Heroine*”. (Thể hiện tại các bút lục từ số 09 đến số 12).

Ngày 19/7/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số: 62 yêu cầu giám định: 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có chứa 01 gói giấy mặt ngoài nhiều màu có chữ và số, mặt bên trong màu

trắng, bên trong gói giấy có chất bột cục màu trắng (Thu giữ của Nguyễn Anh G). Tại Bản kết luận giám định số 1323/KLGD ngày 19/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ xác định: “*Mẫu vật gửi giám định ở dạng chất bột, cục màu trắng được chứa trong 01 gói giấy nhỏ mặt ngoài có chữ và số nhiều màu, mặt trong màu trắng, có trọng lượng là 0,015 gam, có Heroine*”. (Thể hiện tại các bút lục từ số 14 đến số 17).

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và quyết định xử lý vật chứng của Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ.

c) Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản cáo trạng số 35/KSĐT-MT ngày 30/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Hoàng Quốc N và Nguyễn Anh G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS.

* Phạt Hoàng Quốc N: Từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 17/7/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Phạt Nguyễn Anh G: Từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 17/7/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 BLHS, khoản 1; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu để sung quỹ nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng (Thu giữ của N) và 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng (Thu giữ của G).

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 chiếc kéo kim loại chuỗi nhựa xanh (Thu giữ tại nhà ở của G), 01 chiếc hộp nhựa bên trong đựng giấy lau, loại giấy ăn màu trắng (Thu giữ tại nhà ở của G), 01 bì giấy số: 1322/KLGD ngày 17/7/2017 và 01 bì giấy số: 1323/KLGD ngày 19/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định.

Truy thu để sung quỹ nhà nước 100.000 đồng của Hoàng Quốc N là số tiền N thu lợi từ việc bán ma túy cho K. Truy thu để sung quỹ nhà nước 400.000 đồng của Nguyễn Anh G là số tiền G thu lợi từ việc bán ma túy cho N.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa: Bị cáo N là người dân tộc thiểu số, sống ở nơi có điều kiện kinh tế khó khăn, nhất trí các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề cập, áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất mà Kiểm sát viên đã đề nghị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, Trợ giúp viên pháp lý, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các Bị cáo đều nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 15/7/2017 tại khu 2A, xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Hoàng Quốc N có hành vi bán trái phép cho Hoàng Bá K 02 gói ma túy với giá 500.000 đồng để kiếm lời. Số ma túy mà N có để bán cho K là do N mua với giá 400.000 đồng của Nguyễn Anh G. Sự khai nhận này hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án tại Cơ quan điều tra (Bút lục số 69,70 và 111,112). Do vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Quốc N và Nguyễn Anh G cùng phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ, truy tố bị cáo theo khoản 1 điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt đã được quy định tại điều 194 BLHS. Tại khoản 1 điều 194 BLHS có ghi “*Người nào... mua bán trái phép...chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*”.

Xét tính chất vụ án: Là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã để lại nhiều hậu quả nguy hại cho xã hội, gây ra nhiều tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội phạm pháp hình sự để có tiền mua bán, sử dụng trái phép ma túy. Hành vi đó đã gây mất trật tự an ninh trong khu vực. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội hiện nay.

Xét nhân thân: Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, chưa có tiền án, bị cáo G đã có 01 tiền sự và bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc xong không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện tránh xa ma túy. Mục đích bán ma túy của các bị cáo, nhằm kiếm lời để có tiền sử dụng ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội và hối hận đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xong cũng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thích hợp để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này. Do nhân thân của bị cáo G xấu nên sẽ có mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo N.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 điều 194 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”.

Theo biên bản xác minh ngày 07/9/2017 (Bút lục số 119) của Công an huyện T và tại phiên tòa đã xác định: Bị cáo G đang sống cùng gia đình, làm ruộng và không có tài sản gì có giá trị.

Theo biên bản xác minh ngày 08/9/2017 (Bút lục số 75) của Công an huyện T và tại phiên tòa đã xác định: Bị cáo N đang sống cùng gia đình, làm ruộng và không có tài sản gì có giá trị.

Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với hành vi tàng trữ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy (Heroin) của Nguyễn Anh G tại túi áo mưa bên trái phía trước G đang mặc bị thu giữ, G dùng để sử dụng chứ không nhằm mục đích bán kiếm lời. Trọng lượng ma túy mà G tàng trữ là 0,015 gam, chưa đủ định lượng cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định số 85/QĐ-XPHC, ngày 10/8/2017 xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Anh G là phù hợp (Bút lục số 20).

Đối với Hoàng Bá K là người mua ma túy của N để sử dụng, không nhằm mục đích bán kiếm lời. Trọng lượng ma túy mà K mua là 0,026 gam, chưa đủ định lượng cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định số 84/QĐ-XPHC, ngày 10/8/2017 xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với Hoàng Bá K là phù hợp (Bút lục số 18).

Đối với Ninh Văn L là người đi cùng Hoàng Bá K và cho K vay 30.000 đồng để trả cho N khi mua ma túy, nhưng anh L không biết việc K vay tiền của anh để mua ma túy và không biết K tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không đề cập xử lý Ninh Văn L trong vụ án này là phù hợp. Đối với số tiền 30.000 đồng anh L cho K vay nay anh L không yêu cầu K trả lại nên không xem xét (Bút lục số 24,25,32,33).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho G, G không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã tiến hành xác minh tại khu vực gần cổng Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T1, tỉnh Phú Thọ nhưng không có người nào có đặc điểm như G miêu tả nên không có căn cứ đề cập xử lý là phù hợp (Bút lục số 120A).

Đối với chiếc điện thoại OPPO mà công an thu giữ khi khám người Hoàng Quốc N là do N mượn của vợ là chị Hoàng Thị Thanh X. Khi N hỏi mượn, chị X không biết việc N mượn điện thoại để gọi cho G mua bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị X là phù hợp (Bút lục số 34,35A,131).

Xét về vật chứng gồm: Đối với 01 chiếc kéo kim loại chuỗi nhựa xanh (Thu giữ tại nhà ở của G), 01 chiếc hộp nhựa bên trong đựng giấy lau, loại giấy ăn màu trắng (Thu giữ tại nhà ở của G) và 01 bì giấy số: 1322/KLGD ngày 17/7/2017 và 01 bì giấy số: 1323/KLGD ngày 19/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định. Thấy rằng vật chứng không còn giá trị sử dụng và ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng (Thu giữ của N) và 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng (Thu giữ của G) là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, do vậy cần tịch thu để sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 100.000 đồng của Hoàng Quốc N có được là số tiền lợi nhuận N thu được từ việc bán ma túy cho K và số tiền 400.000 đồng của Nguyễn Anh G có được là số tiền lợi nhuận G thu được từ việc bán ma túy cho N. Đây là số tiền các bị cáo có được từ việc phạm tội mua bán ma túy nên cần truy thu để sung quỹ nhà nước

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nội dung vụ án, đúng pháp luật và phù hợp với tình tiết vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với yêu cầu của Trợ giúp viên pháp lý về áp dụng khoản 2 Điều 46 BLHS vì bị cáo N là người dân tộc thiểu số Hội đồng xét xử không chấp nhận nhưng sẽ cân nhắc khi lượng hình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Quốc N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo Nguyễn Anh G phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Hoàng Quốc N 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/7/2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Anh G 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/7/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 41 BLHS, khoản 1; điểm a,c,d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 158, khoản 1 Điều 163 Bộ luật dân sự.

Tịch thu để sung quỹ nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng (Thu giữ của N) và 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng (Thu giữ của G).

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 chiếc kéo kim loại chuỗi nhựa xanh (Thu giữ tại nhà ở của G), 01 chiếc hộp nhựa bên trong đựng giấy lau, loại giấy ăn màu trắng (Thu giữ tại nhà ở của G), 01 bì giấy số: 1322/KLGĐ ngày 17/7/2017 và 01 bì giấy số: 1323/KLGĐ ngày 19/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định.

Toàn bộ vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện T, tỉnh Phú Thọ, theo biên bản giao nhận ngày 13/11/2017.

Truy thu để sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng của Hoàng Quốc N thu lợi từ việc bán ma túy cho K.

Truy thu để sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng của Nguyễn Anh G thu lợi từ việc bán ma túy cho N.

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trả lại chiếc điện thoại OPPO cho chị Hoàng Thị Thanh X là phù hợp.

Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Quốc N, Nguyễn Anh G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- THAHS, CCTHADS;
- Sở Tư Pháp; Công an huyện;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- TGVPL;
- Lưu: HS, VP;
- (12b).

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tuấn Anh